

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2023/DS - ST
Ngày 28 - 02 - 2023.
V/v "*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Ánh Khôi
2. Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Tư Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60A/2022/TLST - DS ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST - DS ngày 24 tháng 8 năm 2022 và thông báo mở phiên tòa số 18/TB-TA ngày 02/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Phước Minh Tr, sinh năm 1981. Nơi cư trú: phường An Hải Đ, quận ST, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: phường MT, quận ST, thành phố Đà Nẵng là đại diện theo ủy quyền (*Văn bản ủy quyền ngày 30/6/2022*). Có mặt.

- Bị đơn: Công ty cổ phần đóng tàu CL. Địa chỉ: Thôn ĐX, xã TG, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1968 – Thành viên HĐQT là đại diện theo ủy quyền (*Văn bản ủy quyền ngày 08/8/2022*). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/01/2022; bản tự khai ngày 30/6/2022 và các biên bản hoà giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 10/3/2020 Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước và ông Lê Phước Minh Tr ký kết hợp đồng vay vốn. Theo nội dung của hợp đồng thì ông Tr cho Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước vay số tiền là 5.200.000.000 đồng (*Năm tỷ hai trăm triệu đồng*), thời hạn vay là 12 tháng,

ngày trả nợ cuối cùng là ngày 10/3/2021. Lãi suất vay theo lãi suất cho vay của Ngân hàng Eximbank - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng. Sau khi ký kết hợp đồng vay đến ngày 17/03/2020 ông Trĩ đã chuyển số tiền vay 5.200.000.000 đồng cho Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước để Công ty thanh toán khoản nợ vay tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng. Về phía Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước từ khi nhận khoản vay đến nay không trả bất cứ khoản tiền gốc, tiền lãi nào cho ông Trĩ mặc dù ông Trĩ đã nhiều lần có văn bản yêu cầu trả tiền gốc và lãi nhưng bị đơn vẫn không thực hiện. Do đó, ông Lê Phước Minh Trĩ khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước (nay là Công ty cổ phần đóng tàu CL) phải trả số tiền nợ gốc theo hợp đồng vay với số tiền là 5.200.000.000 đồng (*Năm tỷ hai trăm triệu đồng*) và trả lãi với số tiền là 1.289.166.000 đồng; cách thức tính tiền lãi như sau: 5,2 tỷ đồng tiền gốc x 35 tháng (*Tính từ ngày chuyển tiền 17/03/2020 đến ngày 17/02/2023, từ ngày 18/02/2023 đến 28/02/2023 không yêu cầu*) x lãi suất 8,5%/năm (*Là lãi suất thấp nhất của Ngân hàng Eximbank cho vay trong các năm 2020, 2021, 2022, 2023*). Tổng cộng, ông Trĩ yêu cầu Công ty cổ phần đóng tàu CL phải trả số tiền gốc và lãi tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm là 6.489.166.000 đồng (*Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

Tại văn bản trình bày ngày 25/11/2022, cũng như tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL trình bày: Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước được thành lập vào ngày 19/02/2016 gồm ba thành viên sáng lập là bà Hoàng Thị Xuân Th, ông Lê Phước Minh Trĩ và ông Lê Hồng H. Thành phần ban điều hành tại giai đoạn 19/02/2016 đến 30/10/2018 gồm: Hội đồng quản trị: Ông Phan Thanh H (*chủ tịch HĐQT*), các thành viên: Bà Hoàng Thị Xuân Th, ông Lê Phước Minh Trĩ, ông Lê Hồng H. Ban giám đốc: Ông Lê Phước Minh Trĩ (*Tổng giám đốc - Đại diện theo pháp luật*), ông Lê Hồng H (*Phó tổng giám đốc*), ông Nguyễn Đình D (*Kế toán trưởng 19/02/2016 đến 30/10/2017*), bà Hoàng Thị Xuân Th (*Quyền kế toán trưởng từ 01/11/2017 đến 31/03/2018*), ông Ngô Hào Thụy (*Kế toán trưởng từ 01/4/2018 – nay*). Ngày 10/11/2020 Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần đóng tàu CL.

Về nội dung liên quan đến khoản vay 5,2 tỷ đồng có nguồn gốc như sau: Khoảng tháng 3/2019, Hội đồng quản trị Công ty họp và ủy quyền cho ông Lê Phước Minh Trĩ- Người đại diện theo pháp luật của Công ty và ông Ngô Hào Thụy – Kế toán công ty được thay mặt công ty liên hệ với Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng để vay vốn lưu động theo hình thức bảo lãnh là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông Trĩ với số tiền là 5,2 tỷ đồng.

Để giải ngân số tiền vay này ông Trĩ cùng với ông Thụy phối hợp với bà Lê Thị Ly Uyên – Nguyên là thủ quỹ công ty kiêm chủ hộ kinh doanh vật tư đóng tàu tại xã Tam Giang, huyện Núi Thành nhằm hợp thức hóa giải ngân số tiền trong hạn mức vay 5,2 tỷ đồng từ việc vay vốn tại Ngân hàng Eximbank với hình thức sau:

Ông Trĩ – tổng giám đốc cùng với ông Thụy – kế toán trưởng công ty ký kết hợp đồng mua bán vật tư đóng tàu với Hộ kinh doanh bà Uyên. Trên cơ sở hợp đồng ký kết bà Uyên xuất hóa đơn bán hàng, lập giấy đề nghị thanh toán để ông Trĩ yêu cầu

Ngân hàng giải ngân tiền về tài khoản của Hộ kinh doanh bà Uyên. Sau khi hộ kinh doanh bà Uyên nhận đủ tiền hàng, ông Tr, ông Thụy, bà Uyên tiến hành lập biên bản thu hồi và hủy hóa đơn do công ty không mua hàng, trả lại hàng. Khi công ty không mua hàng theo quy định thì số tiền này bà Uyên phải chuyển lại cho Công ty bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản nhưng thực tế ông Tr, ông Thụy, bà Uyên phối hợp lập quỹ riêng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích khác, không phát sinh thu chi vào sổ sách kế toán của công ty.

Đến hạn trả nợ vay cho Ngân hàng, dù biết toàn bộ số tiền này ông Tr và các cá nhân đã chiếm đoạt nhưng công ty sợ bị CIC nợ xấu, sợ tài sản gia đình ông Trí bị phát mãi nên ông Tr đề nghị công ty hợp thức hóa bằng hợp đồng vay vốn để ông Tr vay tiền bên ngoài tất toán nợ vay ngân hàng. Ông Tr đề nghị sau khi tất toán ngân hàng, ông Tr giải trình đối chiếu công nợ với công ty nhưng đến nay vẫn phớt lờ, không hợp tác. Hiện nay ông Tr khởi kiện đòi nợ công ty số tiền 5,2 tỷ đồng, trong khi đó toàn bộ số tiền vay 5,2 tỷ đồng này ông Tr chủ mưu hợp tác với các cá nhân bỏ ngoài sổ sách kế toán, chiếm đoạt chia nhau tiêu xài, lãng tránh làm việc với công ty để giải trình chi tiết.

Công ty rất nhiều lần gửi thông báo mời ông Tr, ông Thụy đến công ty giải trình về số tiền vay nhưng cả ông Tr, ông Thụy đều lần tránh, không đến văn phòng. Tháng 3/2021 công ty gửi đơn trình báo đến công an cơ quan cảnh sát tỉnh Quảng Nam tố cáo ông Thụy không bàn giao sổ sách kế toán công ty và được cơ quan CSĐT Quảng Nam chuyển về công an huyện Núi Thành xử lý nhưng đến nay vẫn chưa có kết luận chính thức.

Với nội dung như đã trình bày trên bị đơn đề nghị Tòa án xem xét chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra xử lý về hành vi tham ô chiếm đoạt tài sản của ông Tr, ông Thụy, bà Uyên; đưa ông Thụy, bà Uyên tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án để giải quyết. Trường hợp ông Tr rút đơn khởi kiện thì công ty cam kết rút đơn tố cáo để cùng ông Tr phối hợp giải quyết trong nội bộ công ty.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định, đã tạo điều kiện cho các bên đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Các đương sự đã chấp hành tốt các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu của bị đơn về việc đưa ông Ngô Hào Thụy, bà Lê Thị Ly Uyên tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không có căn cứ nên không có cơ sở chấp nhận.

Về nội dung: Nhận thấy, Hợp đồng vay vốn giữa Công ty cổ phần đóng tàu CL và ông Lê Phước Minh Tr là hoàn toàn tự nguyện, các bên giao kết hợp đồng đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung giao kết phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Thực hiện, hợp đồng vay, bên cho vay ông Tr đã chuyển đủ số tiền cho vay vào tài khoản của Công ty để từ đó Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng khấu trừ nợ vay trước đó. Về phía bên vay Công ty cổ phần đóng

tàu CL không trả gốc, trả lãi cho ông Tr khi đến hết thời hạn của hợp đồng các bên cam kết. Do đó, ông Tr khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần đóng tàu CL phải có nghĩa vụ trả số tiền gốc và lãi vay tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm là 6.489.166.000 đồng (*Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử, Căn cứ Điều 385, Điều 398, Điều 401, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Phước Minh Tr; buộc bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Lê Phước Minh Tr số tiền nợ gốc và lãi là 6.489.166.000 đồng (*Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*); Bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lê Phước Minh Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đóng tàu CL phải trả số tiền nợ vay và lãi vay theo hợp đồng đã được ký kết giữa các bên ngày 10/03/2020. Do đó quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL có địa chỉ trụ sở tại thôn ĐX, xã TG, huyện N, tỉnh Quảng Nam nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

[1.3] Xét đề nghị của bị đơn về việc đưa ông Ngô Hào Thụy và bà Lê Thị Ly Uyên vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là không có căn cứ bởi lẽ ông Thụy, bà Uyên không tham gia ký kết hợp đồng vay giữa nguyên đơn và bị đơn; không có quyền lợi, nghĩa vụ nào liên quan đến giao dịch vay giữa các bên. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự không đưa ông Ngô Hào Thụy và bà Lê Thị Ly Uyên vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Nội dung tranh chấp: Ngày 10/3/2020 Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước (*Nay là Công ty cổ phần đóng tàu CL*) do bà Hoàng Thị Xuân Th đại diện và ông Lê Phước Minh Tr ký kết hợp đồng vay vốn. Theo nội dung của hợp đồng thì ông Tr cho Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước vay số tiền là 5.200.000.000 đồng (*Năm tỷ hai trăm triệu đồng*), thời hạn vay là 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 10/3/2021. Lãi suất vay theo lãi suất cho vay của Ngân hàng Eximbank - Chi nhánh Đà Nẵng. Sau khi ký kết hợp đồng vay đến ngày 17/3/2020 ông Tr đã chuyển số tiền vay 5.200.000.000 đồng vào tài khoản của Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước để Công ty trả khoản nợ vay tại Ngân hàng Eximbank - Chi nhánh Đà Nẵng. Về phía Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước (*Từ ngày 10/11/2020 đổi tên thành: Công ty cổ phần đóng tàu CL*) từ khi nhận khoản vay đến nay không trả bất cứ khoản tiền gốc, tiền lãi nào cho ông Tr mặc dù ông Tr đã nhiều lần có văn bản

yêu cầu trả tiền gốc và lãi nhưng bị đơn vẫn không thực hiện. Do đó, ông Lê Phước Minh Tr khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần đóng tàu CL phải trả số tiền nợ gốc và tiền lãi theo hợp đồng vay với số tiền tổng cộng là 6.489.166.000 đồng (*Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*). Trong đó tiền gốc là 5.200.000.000 đồng, số tiền lãi là 1.289.166.000 đồng. Bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL cho rằng việc ông Tr cho Công ty cổ phần đóng tàu CL vay 5,2 tỷ đồng là nhằm trả khoản vay 5,2 tỷ đồng mà Công ty đã vay tại Ngân hàng Eximbank - Chi nhánh Đà Nẵng vào thời điểm ông Tr làm giám đốc của Công ty nhưng thực chất số tiền vay của Ngân hàng này ông Tr sử dụng không đúng mục đích, có dấu hiệu tham ô tài sản của Công ty. Vì vậy đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Xét “*Hợp đồng vay vốn*” ngày 10/3/2020 giữa ông Lê Phước Minh Tr và Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước (nay là Công ty cổ phần đóng tàu CL), Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Hợp đồng này được ký kết bởi bên cho vay là Lê Phước Minh Tr và bên vay là Công ty cổ phần đóng tàu Thiên Hậu Phước do bà Hoàng Thị Xuân Th đại diện ký kết vào ngày 10/3/2020. Tại thời điểm ký kết hợp đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần đăng ký thay đổi lần thứ 5 thì bà Hoàng Thị Xuân Th, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty; ông Lê Phước Minh Tr là cá nhân có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự; sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm pháp luật, vi phạm đạo đức xã hội. Hợp đồng ký kết ngày 10/3/2020 giữa các bên có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 119, 398, 401, 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên có hiệu lực đối với các bên tham gia ký kết, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL phải trả số tiền nợ là 5.200.000.000 đồng (*Năm tỷ, hai trăm triệu đồng*), Hội đồng xét xử nhận định: Thực hiện hợp đồng đã ký kết giữa các bên vào ngày 10/3/2020 ông Lê Phước Minh Tr đã chuyển khoản tiền cho vay 5.200.000.000 đồng vào tài khoản Công ty cổ phần Thiên Hậu Phước số tài khoản 100280689000050 tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng vào ngày 17/3/2020. Nội dung này đã được Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng xác nhận tại Văn bản số 01/2023/KHDN/EIB-ĐN ngày 06/01/2023. Như vậy, bên cho vay ông Tr đã thực hiện đúng nội dung giao kết của hợp đồng. Ngược lại bên vay Công ty cổ phần Thiên Hậu Phước nay đã được thay đổi thành Công ty cổ phần đóng tàu CL theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, đăng ký thay đổi lần thứ 6, ngày 10/11/2020 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền khi đến hạn ngày 10/3/2021 theo thỏa thuận. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Phước Minh Tr buộc bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL phải có nghĩa vụ trả lại số tiền vay 5.200.000.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự.

[5] Đối với yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả lãi với số tiền là 1.289.166.000 đồng với cách thức tính tiền lãi như sau: 5,2 tỷ đồng tiền gốc x 35 tháng (*Tính từ ngày chuyển tiền 17/03/2020 đến ngày 17/02/2023, từ ngày 18/02/2023 đến 28/02/2023 không yêu cầu*) x lãi suất 8,5%/năm (*Là lãi suất thấp*

nhất của Ngân hàng Eximbank cho vay trong các năm 2020, 2021, 2022, 2023). Hội đồng xét xử nhận định: Theo thỏa thuận của các bên tại Điều 3 của Hợp đồng vay vốn ngày 10/03/2020 thì lãi suất cho vay “Theo lãi suất cho vay của Eximbank CN Sông Hàn – Tp Đà Nẵng”. Tại công văn số 09/2023/KHDN/EIB ngày 27/02/2023 của Ngân hàng Eximbank – CN Đà Nẵng cung cấp cho Tòa án thì lãi suất vay của khách hàng Doanh nghiệp, kỳ hạn vay 06 – 12 tháng trong năm 2020 là 8,7% - 9%/năm; năm 2021 là 8,5%-9%/năm; 2022 là 8,7%-9,5%/năm; năm 2023 là 10,5%-10,9%/năm. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu trả lãi vay 8,5%/năm là mức cho vay thấp nhất của Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng là hoàn toàn phù hợp. Đối với thời gian trả lãi nguyên đơn tự nguyện yêu cầu trả lãi với thời gian ngắn hơn thời gian mà bị đơn phải có nghĩa vụ trả lãi cho số tiền vay là có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi với số tiền 1.289.166.000 đồng là có căn cứ, đúng với quy định tại các Điều 463, khoản 5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét ý kiến của bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL cho rằng: Công ty cổ phần đóng tàu CL vay 5,2 tỷ đồng của ông Tr là nhằm trả khoản vay 5,2 tỷ đồng mà thời điểm trước đó Công ty đã vay tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Đà Nẵng khi ông Tr làm giám đốc của Công ty. Thực chất số tiền vay Ngân hàng này ông Tr sử dụng không đúng mục đích có dấu hiệu tham ô tài sản của Công ty. Vì vậy đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định: Việc quản lý, điều hành Doanh nghiệp là theo quy định của pháp luật về Doanh nghiệp và Pháp luật khác có liên quan. Tại thời điểm ông Tr làm giám đốc có dấu hiệu tham ô tài sản hay không, không nằm trong phạm vi giải quyết của vụ án này. Mặc khác, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn cho rằng đã có đơn tố cáo về hành vi tham ô tài sản của ông Tr gửi đến Cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết. Tuy nhiên, theo Công văn số 676/CSĐT ngày 24/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam trả lời cho Tòa án thì hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không tiếp nhận, thụ lý giải quyết tin báo, tố giác tin báo tội phạm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến khoản vay giữa ông Lê Phước Minh Tr và Công ty cổ phần đóng tàu CL và cũng không tiếp nhận đơn tố cáo đứng tên Phan Thanh H. Đối với đơn tố cáo của ông Phan Thanh H gửi cho Công an huyện Núi Thành về việc tố cáo ông Lê Phước Minh Tr thì theo xác minh của Tòa án tại Công an huyện Núi Thành thì Công an huyện Núi Thành không thụ lý mà hướng dẫn đến Tòa án nhân dân huyện Núi Thành giải quyết theo tố tụng Dân sự. Vì vậy, việc bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL không cung cấp được các tài liệu chứng cứ để chứng minh cho nội dung mình nêu là có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Phước Minh Tr, buộc bị đơn bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Phước Minh Tr số tiền nợ gốc và lãi là 6.489.166.000 đồng (*Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*). Trong đó: Số tiền nợ gốc là 5.200.000.000 đồng

(Năm tỷ hai trăm triệu đồng); số tiền nợ lãi là 1.289.166.000 đồng (Một tỷ, hai trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

[8] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Phước Minh Tr được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền được Tòa án chấp nhận theo quy định pháp luật là 114.489.000 đồng {112.000.000 đồng + 0,1% (2.489.166.000 đồng)}. Trả lại cho ông Lê Phước Minh Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.600.000 đồng (Năm mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011069 ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 385, Điều 398, Điều 401, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Phước Minh Tr về việc buộc bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL có nghĩa vụ trả nợ vay và lãi vay.

2. Buộc bị đơn Công ty cổ phần đóng tàu CL có nghĩa vụ trả nợ cho ông Lê Phước Minh Tr số tiền 6.489.166.000 đồng (Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Trong đó: Số tiền nợ gốc là 5.200.000.000 đồng (Năm tỷ hai trăm triệu đồng); số tiền nợ lãi là 1.289.166.000 đồng (Một tỷ, hai trăm tám mươi chín triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (28/02/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại “Hợp đồng vay vốn” ngày 10/03/2020 là 8,5%/năm.

3. Về án phí:

- Công ty cổ phần đóng tàu CL phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 114.489.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng).

- Trả lại cho ông Lê Phước Minh Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.600.000 đồng (Năm mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011069 ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/02/2023).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Núi Thành
- Các đương sự
- Thi hành án.
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá